

Mẫu CBTT/SGDHCM-02

(Ban hành kèm theo Quyết định số 340/QĐ-SGDHCM ngày 19 tháng 08 năm 2016 của TGD SGĐCK TPHCM về Quy chế Công bố thông tin tại SGĐCK TPHCM)

**CÔNG TY CP ĐẦU TƯ VÀ  
CÔNG NGHIỆP TÂN TẠO**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 114/TB-TCKT-ITACO 21

Tp.HCM, ngày 30 tháng 08 năm 2021

**CÔNG BỐ THÔNG TIN  
TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA  
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GDCK TP.HCM**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM

- Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ CÔNG NGHIỆP TÂN TẠO
  - Mã chứng khoán: ITA
  - Địa chỉ trụ sở chính: Lô 16, Đường 02, KCN Tân Tạo, Q.Bình Tân, Tp.HCM
  - Điện thoại: (08) 37505171/72/73
  - Fax: (08) 3750 8237
  - Người thực hiện công bố thông tin: *TRẦN HOÀNG AN*  
Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc
- Loại thông tin công bố :  định kỳ  bất thường  24h  theo yêu cầu

**Nội dung thông tin công bố**

**I. Giải trình chênh lệch lợi nhuận trước và sau thuế giữa giữa báo cáo tài chính bán niên năm 2020 với giữa báo cáo tài chính bán niên năm 2021:**

Dvt: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Kỳ này	Kỳ trước	Chênh lệch	+/-%
<b>A</b>	<b>Giữa báo cáo tài chính bán niên riêng</b>				
1	Lợi nhuận trước thuế	19.827	21.277	(1.450)	-7%
2	Lợi nhuận sau thuế	15.965	18.887	(2.922)	-15%
<b>B</b>	<b>Giữa báo cáo tài chính bán niên hợp nhất</b>				
1	Lợi nhuận trước thuế	96.960	88.787	8.172	9%
2	Lợi nhuận sau thuế	75.766	74.802	965	1%

**A. GIỮA BÁO CÁO TÀI CHÍNH BÁN NIÊN RIÊNG**

Lợi nhuận sau thuế sáu tháng năm 2021/2020 tương ứng là 15.965 triệu đồng/ 18.887 triệu đồng giảm 2.922 triệu đồng, chủ yếu do trích lập dự phòng các khoản đầu tư và dự phòng phải thu khó đòi nên chi phí trong năm 2021 tăng so với năm 2020.

**B. GIỮA BÁO CÁO TÀI CHÍNH BÁN NIÊN HỢP NHẤT:**

Lợi nhuận sáu tháng sau thuế năm 2021/2020 tương ứng là 75.766 triệu đồng/ 74.802 triệu đồng tăng 965 triệu đồng, không biến động lớn so với sáu tháng năm 2020.

**II. Giải trình chênh lệch một số chỉ tiêu liên quan đến giữa báo cáo tài chính bán niên năm 2021 trước và sau kiểm toán.**

Dvt: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Sau kiểm toán	Trước kiểm toán	Chênh lệch	+/-%
<b>A</b>	<b>Giữa báo cáo tài chính bán niên riêng</b>				
1	Lợi nhuận trước thuế	19.827	34.027	(14.200)	-42%
2	Lợi nhuận sau thuế	15.965	27.222	(11.257)	-41%
<b>B</b>	<b>Giữa báo cáo tài chính bán niên hợp nhất</b>				
1	Lợi nhuận trước thuế	96.960	121.519	(24.559)	-20%
2	Lợi nhuận sau thuế	75.766	96.335	(20.569)	-21%

**A. GIỮA BÁO CÁO TÀI CHÍNH BÁN NIÊN RIÊNG:**

Biến động chỉ tiêu lợi nhuận của giữa báo cáo tài chính bán niên riêng trước và sau kiểm toán chủ yếu do điều chỉnh trích bổ sung dự phòng các khoản đầu tư và dự phòng phải thu khó đòi nên chi phí tăng so với trước kiểm toán.

**B. GIỮA BÁO CÁO TÀI CHÍNH BÁN NIÊN HỢP NHẤT:**

Biến động chỉ tiêu lợi nhuận của giữa báo cáo tài chính bán niên hợp nhất trước và sau kiểm toán chủ yếu do một số nguyên nhân sau:

1. Điều chỉnh tăng 16.805 triệu đồng chi phí quản lý doanh nghiệp (Chủ yếu trích lập bổ sung dự phòng phải thu khó đòi).
2. Trích bổ sung phần lỗ trong công ty liên kết 5.071 triệu đồng
3. Các điều chỉnh khác không đáng kể.

**III. Giải trình các vấn đề cần nhấn mạnh:**

1. Liên quan báo cáo soát xét giữa báo cáo tài chính bán niên của đơn vị, kiểm toán có đoạn vấn đề cần nhấn mạnh liên quan đến việc ghi nhận doanh thu một lần cho toàn bộ thời gian thuê lại đất tại Khu Công nghiệp Tân Tạo – Khu mở rộng và Khu Công nghiệp Tân Đức trên giữa báo cáo tài chính bán niên riêng của Công ty và giữa báo

cáo tài chính bán niên hợp nhất của Tập đoàn cho năm 2021, kết thúc ngày 30 tháng 06 năm 2021. Ban Tổng Giám đốc Công ty xin được giải trình như sau:

- Đối với giữa báo cáo tài chính bán niên riêng, lũy kế đến ngày 30 tháng 06 năm 2021, Công ty đã ghi nhận doanh thu một lần cho toàn bộ thời gian cho thuê lại đất đã phát triển cơ sở hạ tầng tại Khu Công nghiệp Tân Tạo – Khu Mở Rộng trên tổng diện tích là 904.047 m<sup>2</sup>.
  - Đối với giữa báo cáo tài chính bán niên hợp nhất, lũy kế đến ngày 30 tháng 06 năm 2021, Tập đoàn đã ghi nhận doanh thu một lần cho toàn bộ thời gian cho thuê lại đất tại Khu Công nghiệp Tân Tạo – Khu Mở Rộng trên tổng diện tích là 904.047 m<sup>2</sup> và Khu Công Nghiệp Tân Đức trên tổng diện tích là 1.651.007 m<sup>2</sup>.
  - Giá vốn tương ứng bao gồm tiền thuê đất phải trả dựa trên đơn giá thuê đất ước tính theo hợp đồng thuê đất hàng năm và các phụ lục hợp đồng liên quan đã được ký kết với các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền tại thời điểm ghi nhận doanh thu. Vào ngày lập giữa báo cáo tài chính bán niên hợp nhất này, Ban Tổng Giám đốc Tập đoàn đang trong quá trình làm việc với các cơ quan Nhà nước để xác định và nộp tiền thuê đất một lần cho diện tích đất đã được cho thuê lại và Ban Tổng Giám đốc cũng đã nộp các hồ sơ cần thiết đến các cơ quan Nhà nước và đang chờ phản hồi từ các cơ quan này về các vấn đề trên. Kết quả sau cùng hiện chưa xác định được. Do đó, Ban Tổng Giám đốc Công ty quyết định trình bày khoản phải trả Nhà nước liên quan đến chi phí thuê đất này là một khoản nợ tiềm tàng theo quy định của Chuẩn mực kế toán Việt Nam số 18 – Các khoản dự phòng, tài sản và nợ tiềm tàng. Kiểm toán viên đã đưa ra kết luận soát xét giữa báo cáo tài chính bán niên hợp nhất năm phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất bán niên năm 2021 của Tập đoàn tại ngày 30 tháng 06 năm 2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất bán niên năm 2021 và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất bán niên năm 2021 cho kỳ kế toán năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam và có vấn đề cần nhấn mạnh là nhằm mục đích lưu ý người đọc đến thuyết minh trình bày về Các khoản dự phòng, tài sản và nợ tiềm tàng của Ban Tổng Giám đốc.
2. Liên quan báo cáo kiểm toán giữa báo cáo tài chính bán niên của kiểm toán có đoạn vấn đề cần nhấn mạnh liên quan đến khoản đầu tư công nợ với Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Năng lượng Tân Tạo (“TEDC”) và Công ty Cổ phần Năng lượng Tân Tạo 2 (“TEC2”) trên giữa báo cáo tài chính bán niên riêng của Công ty và giữa báo cáo tài chính bán niên hợp nhất của Tập đoàn cho năm 2021, kết thúc ngày 30 tháng 06 năm 2021. Ban Tổng Giám đốc Công ty xin được giải trình như sau:

Đây là khoản đầu tư và công nợ của Tập đoàn liên quan đến đầu tư dự án Nhà máy Nhiệt điện Kiên Lương. Hiện nay, Tập đoàn vẫn tiếp tục bám sát làm việc với cơ quan, ban ngành để kiến nghị Chính phủ đưa Dự án Kiên Lương vào quy hoạch phát triển điện lực quốc gia vì hiện nay Việt Nam vẫn thiếu điện đặc biệt là khu vực

phía Nam. Vì vậy, theo đánh giá của Ban Tổng Giám đốc, khoản công nợ phải thu TEDC và giá trị khoản đầu tư vào TEDC và TEC 2 được đảm bảo bằng tài sản là cơ sở hạ tầng đã được đầu tư và giá trị diện tích đất của dự án tại ngày lập giữa báo cáo tài chính bán niên hợp nhất này.

- Ý kiến của kiểm toán viên là giữa báo cáo tài chính bán niên riêng/hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính riêng/hợp nhất của Công ty/Tập đoàn tại ngày 30 tháng 06 năm 2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh riêng/ hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ riêng/hợp nhất cho kỳ kế toán bán niên năm 2021 kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày giữa báo cáo tài chính bán niên riêng/hợp nhất.

Trên đây là nội dung giải trình của Công ty chúng tôi về số chênh lệch số liệu giữa kỳ này so với kỳ trước, giữa Giữa báo cáo tài chính bán niên trước và sau kiểm toán; các vấn đề cần nhấn mạnh cũng như một số chỉ tiêu phân loại lại số liệu tương ứng trên Báo cáo kiểm toán.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 30/08/2021 tại đường dẫn:

[http://itaexpress.com.vn/tin\\_ita/ch\\_ng\\_khoan\\_ita/cong\\_b\\_thong\\_tin](http://itaexpress.com.vn/tin_ita/ch_ng_khoan_ita/cong_b_thong_tin)

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./

**Đại diện tổ chức**

**Organization representative**

Người đại diện theo pháp luật/Người UQ CBTT

Legal representative/Party authorized to disclose information

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)

(Signature, full name, position, and seal)

